

Bản án số: 36/2023/HS-ST
Ngày 22 - 03 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đạt Nghiệm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Hằng và ông Nguyễn Vinh Hiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Lệ Giang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Nam - Kiểm sát viên;

Ngày 22 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 03 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 03 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phan Văn N** (tên gọi khác: Không); sinh ngày 15/5/1996; nơi sinh: Tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 8, xã QY, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt N; đoàn thể: Không; con ông Phan Văn T1, sinh năm 1972 và bà Phan Thị T2, sinh năm 1974; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/12/2022 đến ngày 05/01/2023 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt.

2. Họ và tên: **Phan Văn N1** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 28/5/1983; nơi sinh: Tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 8, xã QY, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt N; đoàn thể: Không; con ông Phan Văn N2 (đã chết) và bà Trần Thị T3, sinh năm 1942; có vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1985 và có 04 người con; lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/12/2022 đến ngày 05/01/2023 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Chu Tự T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lợi dụng kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng vào hồi 18 giờ 30 phút hằng ngày, Phan Văn N nảy sinh ý định làm chủ lô đề để thu lợi bất chính. N đã rủ Phan Văn N1 (chú ruột N) đánh bạc với mình bằng hình thức ghi số lô, đề do N làm chủ lô, đề.

Cách thức và tỉ lệ thắng, thua được quy ước như sau: Các đối tượng căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào lúc 18 giờ 30 phút hằng ngày để xác định thắng, thua với nhau. Cụ thể, căn cứ vào kết quả của 02 số cuối cùng của giải thưởng, từ giải Đặc biệt đến giải Bảy. Trong đó, nếu người chơi đánh số đề thì tỉ lệ thắng, thua là 1/70 lần (tức là nếu ghi đề với số tiền 1.000 đồng, nếu trúng thưởng thì ăn được 70.000 đồng); nếu đánh đề ba số (còn gọi là ba càng) thì tỉ lệ ăn thua là 1/400 lần (tức là nếu ghi đề 3 số với số tiền 1.000 đồng, nếu trúng thưởng sẽ thắng cược số tiền 400.000 đồng); nếu đánh số lô thì 01 điểm lô tương đương 23.000 đồng, nếu trúng thưởng thì được ăn 80.000 đồng/01 điểm lô; nếu đánh lô xiên thì tỉ lệ thắng thua đối với lô xiên 2 là 1/10 lần; lô xiên 3 là 1/40 lần; lô xiên 4 là 1/100 lần (tức là nếu ghi số lô xiên với số tiền 1000 đồng, nếu trúng thưởng thì số lô xiên 2 được ăn 10.000 đồng, số lô xiên 3 được ăn 40.000 đồng, số lô xiên 4 được ăn 100.000 đồng). Đánh số đề “đầu” là đặt cược chữ số hàng chục của giải Đặc biệt, khi có kết quả xổ số nếu có số hàng chục của giải Đặc biệt trùng với số khách đã chọn thì gọi là trúng số đề đầu; đánh đuôi là một hình thức của đánh đề; người chơi chọn đuôi có nghĩa là sẽ đánh 10 số đề cùng chung một số đuôi là số cuối của giải Đặc biệt. Tỉ lệ ăn thua đánh số đề “Đầu” và “Đuôi” là gấp 90 lần số tiền đã đánh. Đánh số đề “Kép bằng” là dựa vào 02 số cuối của giải Đặc biệt rồi khách tự chọn cặp số có 02 chữ số giống nhau, khi có kết quả xổ số nếu có 02 số cuối của giải Đặc biệt trùng với số khách đã chọn thì được gọi là trúng đề kép. Tỉ lệ ăn thua đánh số “Kép bằng” là 1/7 lần (tức là đánh 1.000 đồng nếu trúng thưởng thì ăn được 7.000 đồng).

Với quy ước và hình thức như trên, vào khoảng 17 giờ 44 phút ngày 30/12/2022, Phan Văn N1 sử dụng số điện thoại của mình có số sim 0973550702 nhắn tin tới số điện thoại 0375121698 của Phan Văn N để đánh với N các số lô, số đề. Cụ thể: Các số lô 34, 43 mỗi số 5 điểm, tương ứng với số tiền 230.000 đồng; các số đề 19, 91 mỗi số 100.000 đồng; “Đầu 0” với số tiền 400.000 đồng; “Đít 0” với số tiền 400.000 đồng; “Đầu 1” với số tiền 1.500.000 đồng; “Đít 1” với số tiền 1.500.000 đồng. Tổng số tiền mà Phan Văn N1 đánh số lô, đề với Phan Văn N

là 4.230.000đ (Bốn triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng). Theo kết quả mở thưởng ngày 30/12/2022 thì N1 đã trúng thưởng “Đầu 1” số 12, tương ứng với số tiền 13.500.000đ (Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Như vậy, tổng số tiền mà Phan Văn N1 sử dụng đánh bạc với Phan Văn N ngày 30/12/2022 là 17.730.000đ (Mười bảy triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng); số tiền này N và N1 chưa thanh toán cho nhau.

Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày, Phan Văn N đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu đầu thú và giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng đã qua sử dụng, số máy NT6H2LL/A, gắn thẻ sim 0375121698.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Phan Văn N1 và thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu đen, số seri: R58HA5XWM7J, gắn thẻ sim: 0973550702 đã qua sử dụng.

* Về vật chứng vụ án và xử lý vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng đã qua sử dụng, số máy NT6H2LL/A, gắn thẻ sim 0375121698 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu đen, số seri: R58HA5XWM7J, gắn thẻ sim: 0973550702 đã qua sử dụng; hiện được tạm giữ, bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu.

Cáo trạng số: 54/CT-VKS-QL ngày 28/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố các bị cáo Phan Văn N và Phan Văn N1, đều về tội: "Đánh bạc", theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Phan Văn N từ 10 - 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 20- đến 24 tháng. Không phạt bổ sung bị cáo vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Phan Văn N1 từ 07 - 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 14 - 18 tháng. Không phạt bổ sung bị cáo vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 BLHS: Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng đã qua sử dụng, số máy NT6H2LL/A, gắn thẻ sim 0375121698 của bị cáo N và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu đen, số seri: R58HA5XWM7J, gắn thẻ sim: 0973550702 đã qua sử dụng của bị cáo N1, là các công cụ, phương tiện liên lạc để đánh bạc.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Phan Văn N và Phan Văn N1 đều phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo Phan Văn N và Phan Văn N1: Các bị cáo đều xin hứa không phạm tội nữa và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người chứng kiến không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa các bị cáo Phan Văn N và Phan Văn N1 đều khai nhận, vào khoảng 17 giờ 44 phút ngày 30/12/2022, Phan Văn N có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, đề với Phan Văn N1. Tổng số tiền chứng minh các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 17.730.000đ (Mười bảy triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng).

Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú; phù hợp các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tang vật chứng do Cơ quan Điều tra thu giữ, do đó có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Phan Văn N và Phan Văn N1 đã thực hiện hành vi đánh bạc. Khi thực hiện tội phạm các bị cáo đều có đủ khả năng nhận thức và làm chủ hành vi của mình, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, hành vi của các bị cáo N và N1 có đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự, như Cáo trạng truy tố là đúng.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không ai có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo đều có tình tiết giảm nhẹ, đó là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo N còn có thêm tình tiết giảm nhẹ, là: Đầu thú; bố đẻ có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Nghệ An chung sức xây dựng nông thôn

mới”, được Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An tặng Bằng khen, là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, đồng phạm giản đơn. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật ngăn cấm nhưng vì muốn thu lợi bất chính mà cố tình phạm tội; xâm phạm an ninh, trật tự an toàn xã hội; làm ảnh hưởng xấu đến tình cảm, kinh tế nhiều gia đình, là một trong nhiều nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác nên cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Bị cáo N là chủ đề, rủ rờ N1 đánh bạc. Bị cáo N1 là người mua lô, đề; các bị cáo đánh bạc cùng nhau với số tiền bằng nhau; tuy nhiên vai trò của N lớn hơn N1 nên cần lên mức án cao hơn mới tương xứng với hành vi phạm tội mỗi bị cáo. Xét thấy các bị cáo đều phạm tội lần đầu, số tiền đánh bạc không lớn, chưa được hưởng lợi bất chính, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Tin rằng các bị cáo có thể tự cải tạo trở thành người lương thiện. Vì vậy, cho các bị cáo N và N1 được hưởng án treo, giáo dục, cải tạo tại địa phương cũng có tác dụng giáo dục, cải tạo và răn đe phòng ngừa chung, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[4] về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, vì hoàn cảnh kinh tế đều khó khăn.

[5] Biện pháp tư pháp:

- Xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng đã qua sử dụng, số máy NT6H2LL/A, gắn thẻ sim 0375121698 của bị cáo N và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, số seri: R58HA5XWM7J, gắn thẻ sim: 0973550702 đã qua sử dụng của bị cáo N1, là các công cụ, phương tiện liên lạc để đánh bạc.

[5] Về án phí: Các bị cáo Phan Văn N và Phan Văn N1 đều phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Phan Văn N 09 (chín) tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/3/2023); về tội “Đánh bạc”.

2. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Phan Văn N1 08 (Tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/3/2023); về tội “Đánh bạc”.

Giao các bị cáo Phan Văn N và Phan Văn N1 cho UBND xã QY, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

3. Biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen (đặc điểm, chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng được lập ngày 01/3/2023, giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu với Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Phan Văn N và Phan Văn N1, mỗi người phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- CQĐT Công an H. Quỳnh Lưu;
- Cơ quan THAHSCA H. Quỳnh Lưu;
- Thi hành án hình sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS H. Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã QY;
- Lưu hồ sơ, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Đạt Nghiệm

